

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ,
TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH
(Quyết định số: 1184/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích	Số, ký hiệu Quyết định công bố TTHC
I. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc		
I.1. Cấp huyện		
01	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020	Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 20/2/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
02	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
03	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	
I.3. Cấp xã		
01	Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020	Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 20/2/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
02	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
03	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	
II. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo		
II.1. Cấp huyện		
01	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
02	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc THCS	Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích	Số, ký hiệu Quyết định công bố TTHC
03	Thành lập lớp năng khiếu thể dục thể thao thuộc trường trường tiểu học, trường trung học cơ sở	Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
04	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
II.2. Cấp xã		
01	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
V. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp		
V.1. Cấp huyện		
01	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
02	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
03	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
04	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	
V.2. Cấp xã		
01	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
02	Đăng ký kết hôn	Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
03	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	
04	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	
05	Đăng ký khai sinh lưu động	

STT	Tên thủ tục hành chính không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích	Số, ký hiệu Quyết định công bố TTHC
06	Đăng ký kết hôn lưu động	
07	Đăng ký khai tử lưu động	
08	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
09	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
10	Đăng ký lại kết hôn	
11	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 11/11/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh
12	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	
13	Thủ tục đăng ký khai tử và xóa đăng ký thường trú đối với người chết có đăng ký thường trú tại tỉnh Gia Lai	